

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55/2020/HSST
Ngày: 18-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính
2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020 /HSST ngày 20 tháng 4 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/HSST-QĐ ngày 08/6/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H; Sinh năm: 1970, tại tỉnh Bình Dương; Nơi cư trú: Tổ 3, ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; con ông: Nguyễn Văn N; và bà Nguyễn Thị G; Vợ: Dương Thị H; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Võ Văn T, sinh năm 1984(đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Hoàng Thị L, sinh năm: 1933; địa chỉ: Tổ 4, ấp HC, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành; Bình Phước.

Cháu Võ Văn Ph, sinh ngày 03/3/2008, trú tại khu phố Tr L, TT Chơn Thành, huyện Chơn Thành; Bình Phước.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà Hoàng Thị L: Bà Phan Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03 tháng 11 năm 2019, trong lúc đang ngồi uống rượu với Võ Văn T và V (chưa xác định nhân thân, lý lịch) với nồng độ cồn trong máu là 61,53mg/100ml, thì Hùng phát hiện mất điện thoại di động nên H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93B1-127.81 (sau đây viết gọn là xe 93B1-127.81) chở T đi tìm điện thoại.

H điều khiển xe 93B1-127.81 trên đường quốc lộ 14, hướng xã M L, huyện C Th, tỉnh Bình Phước đi thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước. Do không chú ý quan sát phía trước nên đã đụng vào bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 52M9-2985 của ông Đỗ Văn L (sinh năm: 1959; nơi cư trú: ấp 1, xã ML) tại Km981+750m thuộc ấp 4, xã Minh Lập.

Hậu quả:

- Về người: sau tai nạn giao thông, anh Võ Văn T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước; anh Đỗ Văn L bị xây sát nhẹ.

- Về tài sản: bị hư hỏng 02 phương tiện giao thông các loại.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu đối với Nguyễn Thanh H ngày 03 tháng 11 năm 2019 là 61,53mg/100ml (vượt 11,53mg/100ml).

Kết quả kiểm tra chất ma túy đối với H ngày 03 tháng 11 năm 2019 là âm tính (không sử dụng chất ma túy).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra ngày 03 tháng 11 năm 2019 xác định tình trạng các dấu vết cơ bản dẫn đến vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường bằng phẳng, trải nhựa, tổng mặt đường là 11m, không có chướng ngại vật và không bị che khuất tầm nhìn. Hiện trường còn các phương tiện và dấu vết liên quan; hiện trường không còn nguyên vẹn do người và phương tiện qua lại; có vạch sơn màu vàng không liền nét giữa đường, phân chia thành hai phần đường cho phương tiện tham gia giao thông hai chiều, mỗi phần đường có hai làn đường; làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô sát vạch sơn màu vàng rộng 3m50, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 02m, hai bên đường có phần đường đất đỏ rộng 6m25. Điểm xảy ra tai nạn thuộc phần đường hướng xã M L đi Thành phố Đ X (sau đây viết gọn là M L – Đ X, không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có đường giao nhau với đường vào khu dân cư tổ 1, ấp 1, xã M L cách nơi xảy ra tai nạn là 56m50 về hướng Thành phố Đ X; có hệ thống biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, tâm trụ biển báo cách đầu vết cày của xe mô tô biển kiểm soát: 52M9-2985 là 56m50.

Chọn trụ điện hạ thế số 257H đặt bên ngoài lề đường theo hướng M L – Đ X làm mốc chuẩn để đo đạc, mô tả; chọn mép đường phía bên phải theo hướng M L – Đ X làm mép chuẩn để đo đạc và mô tả hiện trường.

Lấy điểm giao nhau giữa đường quốc lộ 14 và đường vào khu dân cư tổ 1, ấp 1, xã M L làm tâm giao lộ và cách điểm đầu của vết cày xe mô tô biển kiểm soát: 52M9-2985 là 119m57.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 93B1-137.81: sau tai nạn bị ngã đổ về phía bên trái làn đường xe ô tô và xe mô tô hướng Thành phố Đ X đi M L. Đầu xe quay về mép lề trái, đuôi xe quay về hướng mép lề chuẩn; tâm trục trước bánh xe cách mép lề chuẩn 8m55, tâm trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 7m25 và cách vật chuẩn là 16m90.

Xe để lại vết cày có chiều dài 17m10 theo hướng M L – Đ X; điểm đầu vết cày cách mép lề đường chuẩn là 4m20, cách vật chuẩn là 22m30 và cách điểm đầu vết cày xe mô tô biển kiểm soát: 52M9-2985 là 1m12, điểm cuối vết cày trùng với cần gác chân phía trước bên trái của xe và cách mép lề đường chuẩn là 7m80. nằm trên làn đường xe ô tô tải trên 3.500kg và xe mô tô hướng C T – M H, xe mô tô ngã về bên phải, đầu xe quay về hướng M H. Xe mô tô để lại vết cày dài 54m30 theo hướng MH – C T, đầu vết cày cách vật chuẩn 10m80, điểm cuối vết cày trùng với trục gác chân sau bên phải xe mô tô và cách vật chuẩn 27m10;

- Xe mô tô biển kiểm soát: 52M9-2985: sau tai nạn bị ngã đổ về phía bên trái làn đường xe ô tô và xe mô tô hướng Đ X – M L. Đầu xe quay về hướng thị trấn C T, đuôi xe quay về hướng Đ X; tâm trục trước bánh xe cách mép lề chuẩn 2m45, tâm trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 2m, cách tâm trục sau xe mô tô biển kiểm soát 93B1-137.81 là 5m83 và cách vật chuẩn là 12m10.

Xe để lại vết cày có chiều dài 14m50; điểm đầu vết cày cách mép lề đường chuẩn là 3m48, cách vật chuẩn là 22m50; điểm cuối của vết cày trùng với cần gác chân phía trước bên trái xe và cách mép lề đường chuẩn là 2m05.

- Tại hiện trường, vết máu nằm trên làn đường xe ô tô và xe mô tô, có kích thước M = 0m45 x 0m45. Tâm vết máu cách mép lề đường chuẩn là 8m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát: 93B1-137.81 là 0m80.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 322/2019/GĐPY, ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Phước kết luận nguyên nhân chết của Võ Văn T là do bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, dập não dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định số 378/HPL - PC09 ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: trong máu Nguyễn Thanh H có thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 61,35mg/100ml (vượt 11,53mg/100ml) (Bút lục: 01- 06, 28, 29, 37, 41, 45, 49, 61, 72, 75).

Ông Đỗ Văn L tự nguyện hỗ trợ gia đình anh Võ Văn T 10.000.000 đồng. Riêng bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng và bị can đã trợ cấp được 05 tháng (từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 5 năm 2020) theo yêu cầu của đại diện người bị hại là trợ cấp cho con anh T 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bản cáo trạng số 45/Ctr-VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 38, 50, 54 và 65 BLHS của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt tại phiên tòa: Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị L có mặt; người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà L là bà Phan Thị Vân có mặt.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Trong lúc điều khiển xe mô tô chở Võ Văn T đi tìm điện thoại bị mất, do không chú ý quan sát phía trước nên đã đụng vào bên trái xe mô tô của ông Đỗ Văn L. Hậu quả anh T chết. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y, lời khai của người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định hành vi không chú ý quan sát và có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định đã vi phạm các khoản 8, 9 Điều 8, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm anh Võ Văn T chết. Hành vi của Nguyễn Thanh H đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” **với tình tiết định khung** “*Không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có*

nồng độ còn vượt quá mức quy định”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, làm chết một người, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo được công tác phòng ngừa tội phạm và giáo dục riêng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho bà Hoàng Thị L mỗi tháng 1.000.000đ để nuôi cháu Võ Văn Ph (con anh T), sinh ngày 03/03/2008 đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, với hình thức 05 tháng nộp một lần; xét thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật, nên công nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí cấp dưỡng bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38, 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05(năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584, 585 và 591 BLDS năm 2015 ; công nhận thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, theo đó Nguyễn Thanh H có trách nhiệm cấp dưỡng cho bà Hoàng Thị L mỗi tháng 1.000.000đ để nuôi cháu Võ Văn Ph (con anh T), sinh ngày 03/03/2008 đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, với hình thức 05 tháng nộp một lần.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí cấp dưỡng, bị cáo phải chịu 300.000đ.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa